TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG** Bản án số: 53/2024/HS-ST Ngày: 09-9-2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thời .

2. Ông Trần Thanh Hải.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Minh Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 09/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/HSST ngày 07/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXXST-HS ngày 16/8/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Quốc N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/10/1987 tại Ninh Thuận; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lái xe; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1959 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ý, sinh năm 1966. Hiện ở: tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị N1, sinh năm 1992; Con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2013 và nhỏ nhất sinh năm 2021; Anh em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1994; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2014/HSST ngày 15/8/2014 của Toà án nhân dân huyện Đơn Dương xử phạt Nguyễn Quốc N 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/11/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ dân phố L, T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông Thái Vinh T1, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Chị Phạm Hoàng Y, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Minh V, sinh năm 2001; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Duy T2; Sinh năm 1974; Nơi ở hiện tại: Số B N, Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 17/03/2024, Nguyễn Quốc N đến khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ chở hàng thì thấy một số môtơ bơm nước của người dân để ngoài vườn không có người trông coi nên N nảy sinh ý định lấy trộm môtơ để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/03/2024, Nguyễn Quốc N điều khiển xe ôtô tải biển kiển soát 49C-016.97 và mang theo 01 con dao đi đến khu vực nói trên, N đến vườn nhà ông Nguyễn Minh V dùng dao mang theo chặt đứt hai ống nước và dây điện nối vào môtơ rồi mang mô tơ bỏ lên xe ô tô tải. Tiếp tục, N đi đến vườn bà Phạm Hoàng Y, vườn bà Nguyễn Thị H ở gần đó lấy trộm 02 mô tơ mang lên xe ô tô. Sau đó, N tiếp tục đi đến vườn của ông Thái V1 T1 dùng dao mang theo chặt đứt hai ống nước và dây điện nối vào môtơ và chặt đứt sợi dây xích nối mô tơ với trụ sắt rồi mang mô tơ bỏ lên xe ô tô tải. Lúc này, ông T1 đi xe môtô đến vườn, phát hiện có người nên N bỏ đi. Ông T1 kiểm tra thì phát hiện môtơ bơm nước bị mất nghi ngờ N lấy trộm nên ông T1 đuổi theo nhưng không kịp, N điều khiển xe theo hướng ra Quốc lộ B về nhà ở tổ dân phố L, T, huyện Đ cất giấu 04 môtơ. Sau đó, hành vi trộm cắp tài sản của N bị phát hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ: 01 mô tơ bơm nước hiệu supper Win, công suất 2HP, hình trụ, màu trắng bạc bị xâm hại có giá trị 2.300.000 đồng; 01 mô tơ bơm nước hiệu supper Win, công suất 1.5HP, hình trụ, màu trắng bạc bị xâm hại có giá trị 200.000 đồng; 01 mô tơ bơm nước hiệu cơ khí N2, công suất 1.5HP, hình trụ, màu xanh dương bị xâm hại có giá trị 900.000 đồng; 01 mô tơ bơm nước hiệu cơ khí N2, công suất 2HP, hình trụ, màu xanh dương bị xâm hại có giá trị 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 4.400.000 đồng.

Cáo trạng số 59/CT-VKS-ĐD ngày 05/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Nguyễn Quốc N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao do N dùng để trộm cắp.

Bị cáo N không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận: Ngày 17/3/2024, bị cáo N đến khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Đ chở hàng

thì thấy một số môtơ bơm nước của người dân để ngoài vườn không có người trông coi nên N nảy sinh ý định lấy trộm môtơ để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo N điều khiển xe ôtô tải biển kiển soát 49C- 016.97 đi đến khu vực nói trên, N dùng dao mang theo chặt đứt ống nước và dây điện nối vào môtơ rồi trộm tất cả 04 mô tơ bỏ lên xe ô tô tải chở về cất giấu. Sau đó thì bị phát hiện.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào khoảng 20 giờ 30 ngày 17/7/2024, Nguyễn Quốc N điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49C-016.97 đến khu vực cánh đồng thuộc tổ dân phố T, thị trấn T đã lén lút chiếm đoạt 04 cái mô tơ của ông Thái Vinh T1, ông Nguyễn Minh V, bà Nguyễn Thị H, bà Phạm Hoàng Y có tổng giá trị tài sản là 4.400.000đ.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 4.400.000đ nêu trên của Nguyễn Quốc N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo lợi dụng sơ hở của người dân để mô tơ tại vườn sản xuất không người trông coi, đã thực hiện trộm cắp 04 mô tơ của 04 hộ dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền sử dụng nên vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến việc sản xuất nông sản của các hộ dân.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật, bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng vẫn tiếp tục phạm tội cùng loại. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng:

- 01 mô tơ bơm nước hiệu supper Win, công suất 2HP, hình trụ, màu trắng bạc; 01 mô tơ bơm nước hiệu supper Win, công suất 1.5HP, hình trụ, màu trắng bạc; 01 mô tơ bơm nước hiệu cơ khí N2, công suất 1.5HP, hình trụ, màu xanh dương; 01 mô tơ bơm nước hiệu cơ khí N2, công suất 2HP, hình trụ, màu xanh dương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định trả cho các chủ sở hữu là ông Thái Vinh T1, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Minh V, bà Phan Hoàng Y1.

- 01 xe ôtô tải biển kiểm soát 49C1 – 016.97 do ông Nguyễn Duy T2 là chủ sở hữu hợp pháp. Ông T2 giao xe ô tô cho bị cáo N nhằm mục đích vận chuyển hàng hoá, việc N sử dụng xe ô tô làm phương tiện trộm cắp tài sản ông T2 không biết nên Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô cho ông Nguyễn Duy T2.

- 01 con dao dài 44 cm, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước (33cm x 7cm) cán gỗ hình tròn là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản ông Thái Vinh T1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Minh V, Phạm Hoàng Y không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

T3 tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 44 cm, lưỡi dao bằng kim loại có kích thước (33cm x 7cm) cán gỗ hình tròn.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc N phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Duy T2 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án DS, HS huyện Đơn Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Minh Dũng